

CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG VINA-S
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG VINA-S

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINA-S SYSTEM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINA-SYM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106192125

3. Ngày đăng ký thành lập: 29/05/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Đội 12, thôn Siêu quần, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
2.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chỉ gồm có: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá (không bao gồm: hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu);)	8299
4.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chỉ gồm có: Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn các loại máy công cụ, dụng cụ cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường;)	4659
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chỉ gồm có: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su ;)	4663

9.	Xuất bản phần mềm (khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật (không bao gồm: hoạt động của nhà xuất bản))	5820
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan ((không bao gồm các hoạt động, hoạt động kinh doanh, hàng hóa và dịch vụ mà theo qui định pháp luật bị cấm kinh doanh hoặc hạn chế kinh doanh))	6311
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Chỉ gồm có: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới bất động sản, môi giới chứng khoán, môi giới hôn nhân, hôn nhân có yếu tố nước ngoài và chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	4610
13.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận ((Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	7320
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác (Chỉ gồm có: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (Pháp nhân chỉ được kinh doanh ngành nghề này khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép);)	4932
16.	Bán buôn thực phẩm (Chỉ gồm có: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột)	4632
17.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
18.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
19.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
20.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

21.	Sản xuất đồ điện dân dụng (Chỉ gồm có: Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn; Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; Sản xuất chuông điện; Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện; Sản xuất máy làm sạch siêu âm (trừ thí nghiệm và nha khoa); Sản xuất máy đổi điện trạng thái rắn, máy đổi điện, pin nhiên liệu, cung cấp năng lượng điều chỉnh và không điều chỉnh, cung cấp năng lượng liên tục; Sản xuất máy cung cấp năng lượng liên tục (UPS); Sản xuất máy triệt sự trào; Sản xuất dây dụng cụ, dây phụ trợ và các bộ dây điện khác với dây và kết nối cách điện; Sản xuất điện cực cacbon và graphit, kết nối, các sản phẩm cacbon và graphit điện khác; Sản xuất máy thực hành gia tốc; Sản xuất tụ điện, điện trở, và các thiết bị tương tự, máy gia tốc; Sản xuất súng cầm tay hàn sắt; Sản xuất nam châm điện; Sản xuất còi báo động; Sản xuất bảng ghi tỉ số điện tử; Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành; Sản xuất vật cách điện (trừ băng thủy tinh và sứ), dây cáp kim loại cơ bản;- Sản xuất các thiết bị và cấu kiện điện dùng trong các động cơ đốt trong; Sản xuất các thiết bị hàn điện, bao gồm máy hàn thép cầm tay.)	2750
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Chỉ gồm có: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.)	4329
23.	Sản xuất đồng hồ	2652
24.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
25.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
26.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác (Chỉ gồm có: Sản xuất dây và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm)	2732
27.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
28.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817

29.	Sản xuất máy thông dụng khác (Chỉ gồm có: Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; Sản xuất quạt không dùng cho gia đình; Sản xuất máy cân dùng trong gia đình như : cân hành lý, cân cầu đường, cân khác; Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng; Sản xuất thiết bị cho việc phun, làm phân tán chất lỏng hoặc bột như: Súng phun, bình cứu hoả, máy phun luồng cát, máy làm sạch hơi; Sản xuất máy đóng gói như : Làm dây, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn; Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho: Tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống; Sản xuất máy đổi nóng; Sản xuất máy hoá lỏng khí và gas; Sản xuất máy cung cấp gas; Sản xuất máy cán láng hoặc máy cuộn và trục lăn (trừ cho kim loại và thủy tinh); Sản xuất máy ly tâm (trừ máy tách kem và sấy khô quần áo) ; Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đó ;)	2819
30.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
31.	Lắp đặt hệ thống điện (Chỉ gồm có: Dây dẫn và thiết bị điện, Đường dây thông tin liên lạc, Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, Đèn vệ tinh, Hệ thống chiếu sáng, Chuông báo cháy, Hệ thống báo động chống trộm, Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, Đèn trên đường băng sân bay.)	4321
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại ((không bao gồm vàng và kim loại mà theo qui định pháp luật cấm kinh doanh hoặc hạn chế kinh doanh và chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật))	4662
33.	Lập trình máy vi tính	6201
34.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo ((Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	4634
35.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) ((không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar và chỉ kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	5621
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Chỉ gồm có: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;)	4933
38.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
39.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
40.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
41.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812

42.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
43.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
44.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (Chỉ gồm có: Chế biến và đóng hộp thủy sản; Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; Chế biến và bảo quản thủy sản khô;)	1020
47.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
48.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
49.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác (Chỉ gồm có: Sản xuất máy bơm không khí hoặc chân không, máy nén khí và gas khác; - Sản xuất máy bơm cho chất lỏng, có hoặc không có thiết bị đo; Sản xuất máy bơm thiết kế cho máy với động cơ đốt trong: bơm dầu, nước hoặc nhiên liệu cho động cơ mô-tô; Sản xuất vòi và van công nghiệp, bao gồm van điều chỉnh và vòi thông; - Sản xuất vòi và van vệ sinh; Sản xuất vòi và van làm nóng; - Sản xuất máy bơm tay;)	2813
50.	Dịch vụ ăn uống khác ((không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar và chỉ kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	5629
51.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (((không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar và chỉ kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	5630
52.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
53.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
54.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930

55.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chỉ gồm có: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại; Bán buôn sợi dệt; Bán buôn bột giấy; Bán buôn đá quý; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Tuy nhiên những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị (Pháp nhân chỉ được kinh doanh một hoặc nhiều ngành nghề này khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật);)	4669
56.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
57.	Hoạt động xuất bản khác (Chỉ gồm có: Xuất bản catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	5819
58.	Quảng cáo	7310
59.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại ((Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	8230
60.	Hoạt động viễn thông khác (Chỉ gồm có: kinh doanh hàng hóa viễn thông khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật (không bao gồm các hoạt động, hoạt động kinh doanh, hàng hóa và dịch vụ mà theo qui định pháp luật bị cấm kinh doanh hoặc hạn chế kinh doanh))	6190
61.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
62.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
63.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác (Chỉ gồm có: Photo, chuẩn bị tài liệu ;Dịch vụ hỗ trợ thư ký; Bản ghi tài liệu và dịch vụ thư ký khác; Cung cấp dịch vụ thuê hộp thư thoại và dịch vụ chuyển phát thư khác (trừ quảng cáo thư trực tiếp) (Pháp nhân chỉ được kinh doanh một hoặc nhiều ngành nghề này khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật);)	8219
64.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
65.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818

66.	Sản xuất xe có động cơ	2910
67.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chỉ gồm có: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;)	4649
68.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
69.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
70.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Chỉ gồm có: Bán lẻ thủy sản;)	4722
71.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (Chỉ gồm có: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin (không bao gồm hoạt động thiết kế công trình trong ngành nghề này và doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	6202
72.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Chỉ gồm có: Dịch vụ cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);)	6329
73.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Chỉ gồm có: Bán lẻ sách, truyện các loại; Bán lẻ báo, tạp chí, bưu thiếp, ấn phẩm khác; Bán lẻ văn phòng phẩm: bút mực, bút bi, bút chì, giấy, cặp hồ sơ; bán lẻ mực in, tem;)	4761

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần
Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSD N đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ ĐÌNH DƯƠNG	Đội 12, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	1.500.000.000	30	012715764	
2	LƯU THỊ MINH PHƯƠNG	Số 23, ngõ 66, phố vông thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	20	012418269	
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	20		
3	LÊ ĐÌNH HỒNG	Đội 12, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	2.500.000.000	50	012221987	
			Tổng số	25.000	2.500.000.000	50		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÊ ĐÌNH HỒNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 02/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012221987

Ngày cấp: 11/05/1999

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 12, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 12, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký:

Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội